Câu 1.

Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu câu?

A. Em rất yêu gia đình của em?

B. Em hãy vẽ bức tranh về gia đình nhé!

C. Bố em đang đi công tác phải không?

D. Mẹ em là giáo viên dạy môn Mĩ thuật.

Câu 2.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh?

A. Mùa lúa chín, những cánh đồng ở Mai Châu như tấm thảm vàng rực.

B. Cầu Rồng bắc qua sông Hàn của thành phố Đà Nẵng.

C. Kẹo dừa Bến Tre dẻo, có hương vị béo ngậy, ngọt thơm.

D. Sang tháng Ba, những đồng cỏ ở Ba Vì càng đẹp hơn.

Câu 3.

Cụm từ in đậm trong câu nào dưới đây trả lời cho câu hỏi "Bằng gì"?

A. Những chiếc tò he được nghệ nhân tạo ra bằng đôi tay khéo léo .

B. Đường lên đỉnh núi Trường Sơn có nhiều cánh rừng hoang vu.

C. Đồng bằng sông Cửu Long rộng mênh mông.

D. Bánh cáy là món đặc sản ở tỉnh Thái Bình .

Câu 4.

Từ nào dưới đây có nghĩa giống với từ "lóng lánh"?

A. lấm tấm

B. lấp ló

C. lấp lánh

D. lim dim

Câu 5.

Hình ảnh dưới đây gợi nhắc đến thành ngữ, tục ngữ nào?

 ).png

A. Uống nước nhớ nguồn

B. Kính trên nhường dưới

C. Nước đổ đầu vịt

D. Ăn chậm nhai kĩ

Câu 6.

Hình ảnh nào có thể minh hoạ cho đoạn thơ dưới đây?

Từng đoá sen nở chào hè

Cánh hồng tươi thắm, lá xoè che ô

Toả hương ngan ngát trong hồ

Con thuyền theo nước lững lờ nhẹ trôi.

(Mỹ An)

A. A river with water and flowers in the middle of a field

Description automatically generated

B.  A person on a boat in a lake surrounded by pink flowers

Description automatically generated

C. A stream running through a park

Description automatically generated

D. A person walking on a path with a house and water in the background

Description automatically generated

Câu 7.

Câu nào dưới đây là câu nêu đặc điểm miêu tả đúng bức tranh sau?

A river running through a valley with houses and mountains

Description automatically generated

A. Mặt sông phẳng lặng, nước sông trong vắt, xanh biêng biếc.

B. Mặt trời lấp ló sau cụm mây trắng muốt, toả ánh nắng xuống mặt sông.

C. Những chú chim chao liệng trên cánh đồng thơm hương lúa chín.

D. Những hạt mưa mát lành rơi tí tách xuống mặt sông.

Câu 8.

Trên đường đi học về, Bình thấy Trang đang dắt xe đạp bị tuột xích nên rất muốn giúp đỡ. Trong trường hợp này, Bình nên nói gì?

A cartoon of a child and child with a bicycle

Description automatically generated

A. Xe của cậu bị tuột xích à? Tớ giúp cậu lắp lại nhé!

B. Xe của cậu bị tuột xích à? Cậu mau về kẻo trời tối nhé!

C. Xe của cậu bị tuột xích à? Cậu mua xe này ở đâu thế?

D. Xe của cậu bị tuột xích à? Tớ đi về trước nhé!

Câu 9.

Đọc và cho biết khung cảnh thiên nhiên trong đoạn văn sau được miêu tả như thế nào?

Dòng sông Năm Căn mênh mông, nước ầm ầm đổ ra biển ngày đêm như thác, cá nước bơi hàng đàn đen trũi nhô lên hụp xuống như người bơi ếch giữa những đầu sóng trắng. Thuyền xuôi giữa dòng con sông rộng hơn ngàn thước, trông hai bên bờ, rừng đước dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận.

(Đoàn Giỏi)

A. Khung cảnh thiên nhiên rực rỡ, đầy màu sắc.

B. Khung cảnh thiên nhiên mênh mông, hùng vĩ.

C. Khung cảnh thiên nhiên lung linh, huyền ảo.

D. Khung cảnh thiên nhiên tiêu điều, hoang sơ.

Câu 10.

Nghe và cho biết đoạn văn sau miêu tả khung cảnh thiên nhiên vào thời gian nào?

((Audio))

A. ban đêm

B. giữa trưa

C. hoàng hôn

D. bình minh

Câu 11.

"Quần đảo Hoàng Sa" có thể ghép với nội dung nào dưới đây để tạo thành câu giới thiệu?

A. là một phần lãnh thổ của đất nước Việt Nam

B. có khí hậu chia thành hai mùa là mùa mưa và mùa khô

C. bao gồm hai cụm đảo chính là nhóm Lưỡi Liềm ở phía tây và nhóm An Vĩnh ở phía đông

Câu 12.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh miêu tả đúng cảnh vật trong đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 3/2 - Ôn luyện Tiếng Việt cấp Tỉnh 2025 - Khối 3/11 - Ôn luyện vòng thi Hội - Cấp tốc 1 - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Những hạt mưa trong vắt như pha lê vương trên những cánh hoa trắng muốt.

B. Những bông hoa tươi tắn xoè cánh hứng làn mưa mát lành.

C. Những cánh hoa mỏng manh, vàng ươm như mật khẽ đung đưa theo gió.

D. Những tia nắng lấp lánh như kim tuyến rải trên mặt biển xanh trong.

Câu 13.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Mỗi khi gặt được vài lượm lúa, người thợ hái ôm sát bó lúa thơm vào người, đem ra xếp vào chỗ lúa trước. (2) Rồi họ lại trở vào ruộng, đứng theo hàng những người bạn gặt. (3) Tiếng hái đưa vào gốc lúa xào xạo như tiếng trâu bò ăn cỏ. (4) Mọi người vừa gặt vừa nói chuyện rôm rả .

(Theo Thạch Lam)

A. Đoạn văn trên có hai câu nêu đặc điểm.

B. Từ "rung rinh" có nghĩa giống với từ in đậm trong đoạn văn trên.

C. Câu (1) và (2) là câu nêu hoạt động.

D. Đoạn văn trên có hai câu sử dụng biện pháp so sánh.

Câu 14.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

(1) Sầu riêng là loại trái quý của miền Nam. (2) Hương vị nó hết sức đặc biệt, mùi thơm đậm, bay rất xa, lâu tan trong không khí. (3) Sầu riêng thơm mùi thơm của mít chín quyện với hương bưởi, béo cái béo của trứng gà, ngọt cái vị của mật ong già hạn. (4) Hương vị quyến rũ đến kì lạ.

(Theo Mai Văn Tạo)

Đoạn văn trên có [[3]] câu nêu đặc điểm.

Câu 15.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "trìu, yêu, mến, kiều" có thể ghép được tất cả [[6]] từ.

Câu 16.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống trong đoạn hội thoại sau:

Sau cơn bão Yagi, Nhi gọi điện thoại hỏi thăm ông bà [[.]] Thấy ông bắt máy [[,] ]em liền hỏi:

- Cháu chào ông ạ! Ông ơi, ông và bà vẫn an toàn chứ ạ [[?]] Đồ đạc ở nhà có bị hư hỏng gì không ông?

Ông đáp:

- Ông và bà vẫn ổn cháu ạ. Nhà mình chỉ bị gãy mấy cành xoài trong vườn thôi.

Nhi thở phào:

- Bố mẹ và cháu ở đây lo cho ông bà lắm ạ. Ông bà nhớ giữ gìn sức khoẻ nhé! Cuối tuần này gia đình cháu về thăm ông bà [[!]]

Ông trả lời:

- Ông bà cảm ơn cháu. Cháu nhớ chăm ngoan và nghe lời bố mẹ nhé!

(Theo Diệu Yến)

Câu 17.

Giải câu đố sau:

Để nguyên trái với cuối cùng

Thay nặng nhân của bánh chưng, bánh giầy.

Từ để nguyên là từ gì?

Đáp án: từ [[đầu]]

Câu 18.

Điền cặp từ có nghĩa trái ngược nhau vào chỗ trống để hoàn thành thành ngữ sau:

Thức [[khuya]] dậy [[sớm]]

Câu 19.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành cặp từ có nghĩa trái ngược nhau.

- đầy đủ [(thiếu thốn)]

- mau lẹ [(lề mề)]

- may mắn [(rủi ro)]

- rõ ràng [(mập mờ)]

Cột bên phải

- rủi ro

- thiếu thốn

- mập mờ

- lề mề

Câu 20.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu văn có hình ảnh so sánh thích hợp.

- Trái bưởi [(như một trái bóng vàng ươm treo lủng lẳng trên cành.)]

- Trái sầu riêng [(như một chú nhím với những chiếc gai nhọn hoắt.)]

- Trái ớt chín [(như ngọn lửa tí hon thắp lên trong lùm cây.)]

Cột bên phải

- như ngọn lửa tí hon thắp lên trong lùm cây.

- như một trái bóng vàng ươm treo lủng lẳng trên cành.

- như một chú nhím với những chiếc gai nhọn hoắt.

Câu 21.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành từ đúng chính tả.

- trung [(thực)]

- xao [(xuyến)]

- líu [(lo)]

- níu [(kéo)]

- chung [(cư)]

- sao [(chép)]

Cột bên phải

- thực

- chép

- xuyến

- kéo

- lo

- cư

Câu 22.

Ghép tên cây cầu ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải.

- Cầu Long Biên [(Chứng nhân lịch sử vẫn còn

Cây cầu bằng thép qua con sông Hồng.)]

- Cầu Năm Căn [(Cây cầu ở tỉnh Cà Mau

Qua sông Cửa Lớn, bấy lâu mong chờ.)]

- Cầu Trường Tiền [(Biểu tượng xứ Huế mộng mơ

Bao đời nối nhịp đôi bờ sông Hương.)]

Cột bên phải

- Cây cầu ở tỉnh Cà Mau

Qua sông Cửa Lớn, bấy lâu mong chờ.

- Biểu tượng xứ Huế mộng mơ

Bao đời nối nhịp đôi bờ sông Hương.

- Chứng nhân lịch sử vẫn còn

Cây cầu bằng thép qua con sông Hồng.

Câu 23.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

lũ lụt

lốc xoáy

xối xả

dữ dội

hạn hán

cằn cỗi

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ hiện tượng tự nhiên [[lũ lụt || lốc xoáy || hạn hán]], [[lũ lụt || lốc xoáy || hạn hán]], [[lũ lụt || lốc xoáy || hạn hán]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm của hiện tượng tự nhiên [[xối xả || dữ dội || cằn cỗi]], [[xối xả || dữ dội || cằn cỗi]], [[xối xả || dữ dội || cằn cỗi]]

Câu 24.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

tơi xốp

cây dù

cái mền

chói chang

hát hò

bóng bẩy

trồng cây

chọn lựa

cái nĩa

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ sự vật [[cây dù || cái mền || cái nĩa]], [[cây dù || cái mền || cái nĩa]], [[cây dù || cái mền || cái nĩa]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm [[tơi xốp || chói chang || bóng bẩy]], [[tơi xốp || chói chang || bóng bẩy]], [[tơi xốp || chói chang || bóng bẩy]]

Từ ngữ chỉ hoạt động [[hát hò || trồng cây || chọn lựa]], [[hát hò || trồng cây || chọn lựa]], [[hát hò || trồng cây || chọn lựa]]

Câu 25.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

- Khu

- rộng

- rã

- tiếng

- vườn

- rộn

- và

- chim.

[(Khu)] [(vườn)] [(rộng)] [(và)] [(rộn)] [(rã)] [(tiếng)] [(chim)].

Câu 26.

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ tính cách.

- g

- ồ

- h

- đ

- o

- n

- à

[(h)] [(o)] [(à)] [(n)] [(g)] [(đ)] [(ồ)]

Câu 27.

Sắp xếp các câu sau thành đoạn văn hoàn chỉnh.

- Sang đến hôm sau, lá chuyển màu xanh đậm lẫn vào màu xanh của các loài cây khác.

- Những búp non mơn mởn ấy cuộn tròn lại, chỉ hơi he hé.

- Ấy vậy mà đến trưa, chúng đã xoè tung ra.

- Ban sáng, lộc trên cây vừa mới nhú.

[(Ban sáng, lộc trên cây vừa mới nhú.)] [(Những búp non mơn mởn ấy cuộn tròn lại, chỉ hơi he hé.)] [(Ấy vậy mà đến trưa, chúng đã xoè tung ra.)] [(Sang đến hôm sau, lá chuyển màu xanh đậm lẫn vào màu xanh của các loài cây khác.)]

Câu 28.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

Trên thung [[sâu]] vắng lặng

Những đài hoa thanh tân

Uống dạt dào mạch đất

Đang kết một mùa [[xuân]]

Rồi quả vàng chíu chít

Như trời sao quây quần.

( Theo Trần Lê Văn)

Câu 29.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

Ngay từ nhỏ, bà nội đã dạy em sống lương thiện, đối xử tốt với mọi người sẽ gặp được nhiều điều may mắn, tốt đẹp trong cuộc sống .

Câu tục ngữ [[ở hiền gặp lành]] có thể thay thế cho bộ phận in đậm mà không làm thay đổi nghĩa của câu văn trên.

Câu 30.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu văn miêu tả bức tranh sau:

A house in the woods at night

Description automatically generated

Trời về đêm, [[bóng tối]] bao trùm khắp không gian, mặt trăng tròn [[vành vạnh]] toả sáng trên cao.